

Số: *01* /KH-UBBC

Quảng Bình, ngày *03* tháng 02 năm 2016

**KẾ HOẠCH
TRIỂN KHAI CÔNG TÁC BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XIV
VÀ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP
NHIỆM KỲ 2016 - 2021**

Căn cứ Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 1129/2016/UBTVQH13 ngày 14/01/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIII công bố ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021;

Căn cứ Kế hoạch số 40/KH-HĐBCQG ngày 29/01/2016 của Hội đồng bầu cử Quốc gia triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021;

Để cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021 được tiến hành thật sự dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm, thực sự là ngày hội của toàn dân, Ủy ban bầu cử tỉnh Quảng Bình ban hành Kế hoạch triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2016 - 2021 như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021 được diễn ra vào ngày 22/5/2016, sau thắng lợi của Đại hội Đảng các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Cùng với cả nước, cán bộ và nhân dân tỉnh ta đang ra sức phấn đấu triển khai thực hiện các nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp đã đề ra. Cuộc bầu cử là dịp để tiếp tục xây dựng, củng cố và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân; góp phần xây dựng và củng cố bộ máy chính quyền địa phương trong sạch, vững mạnh, đáp ứng nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới.

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021 trên địa bàn toàn tỉnh phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Thực hiện dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm, thực sự là ngày hội của toàn dân; kết hợp tuyên truyền về bầu cử với tuyên truyền về các ngày lễ lớn diễn ra trong cùng thời điểm. *SK*

- Đảm bảo bầu đủ số lượng đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp theo quy định của pháp luật; đại biểu được bầu có chất lượng với cơ cấu hợp lý; đảm bảo sự đồng bộ trong việc bố trí, sắp xếp cán bộ trong hệ thống chính trị.

B. NHỮNG NỘI DUNG CÔNG VIỆC CỤ THỂ

I. TỔ CHỨC HỘI NGHỊ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC BẦU CỬ

- Ở tỉnh: Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 – 2021.

(Thời gian tổ chức ngày 04/2/2016)

- Ở các huyện, thị xã, thành phố: Sau hội nghị triển khai ở tỉnh, các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy chủ trì phối hợp với Thường trực HĐND, UBND và Ủy ban Mặt trận TQVN cùng cấp tổ chức Hội nghị triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã nhiệm kỳ 2016 – 2021.

(Thời gian hoàn thành trước ngày 18/02/2016)

II. TỔ CHỨC TẬP HUẤN NGHIỆP VỤ BẦU CỬ

Ủy ban bầu cử tỉnh phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác bầu cử và các vấn đề liên quan đến bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 – 2021.

(Thời gian dự kiến hoàn thành trước ngày 25/02/2016)

III. THÀNH LẬP CÁC TỔ CHỨC PHỤ TRÁCH BẦU CỬ

Việc thành lập Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử, Tổ bầu cử được tiến hành theo Thông tư hướng dẫn của Bộ Nội vụ, cụ thể như sau:

1. Về thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử

Việc thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử thực hiện theo quy định của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, cụ thể:

- Ủy ban bầu cử được thành lập theo quy định tại Điều 22. Thời hạn quyết định thành lập Ủy ban bầu cử các cấp chậm nhất là ngày **07/02/2016** (105 ngày trước ngày bầu cử).

- Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ban bầu cử đại biểu HĐND được thành lập theo quy định tại Điều 24. Thời hạn quyết định thành lập Ban bầu cử chậm nhất là ngày **13/3/2016** (70 ngày trước ngày bầu cử).

- Tổ bầu cử được thành lập theo quy định tại Điều 25. Thời hạn quyết định thành lập Tổ bầu cử chậm nhất là ngày **02/4/2016** (50 ngày trước ngày bầu cử).

Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử, Tổ bầu cử và việc kết thúc hoạt động của các tổ chức này được quy định trong Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

2. Thay đổi, bổ sung hoặc giữ nguyên thành viên tổ chức phụ trách bầu cử

Trong trường hợp tổ chức phụ trách bầu cử bị khuyết thành viên do bị chết, bị kỷ luật, bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc vì lý do khác không thể tiếp tục tham gia thành viên tổ chức phụ trách bầu cử thì tùy tình hình thực tế của mỗi địa phương, Ủy ban nhân dân sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN cùng cấp quyết định việc thay đổi, bổ sung thành viên hoặc giữ nguyên số thành viên còn lại của tổ chức phụ trách bầu cử.

IV. SỐ LƯỢNG ĐẠI BIỂU VÀ PHÂN BỐ ĐẠI BIỂU

- Số lượng đại biểu Quốc hội được bầu ở tỉnh do Ủy ban Thường vụ Quốc hội ấn định. Hội đồng bầu cử quốc gia ấn định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu của mỗi đơn vị bầu cử trong cả nước chậm nhất là ngày **03/3/2016** (80 ngày trước ngày bầu cử)

- Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp được thực hiện theo quy định của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu hội đồng nhân dân. Số đơn vị bầu cử đại biểu HĐND mỗi cấp, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu của mỗi đơn vị bầu cử do Ủy ban bầu cử ấn định theo đề nghị của UBND cùng cấp và được công bố **chậm nhất là ngày 03/3/2016** (80 ngày trước ngày bầu cử).

V. ỨNG CỬ, HIỆP THƯƠNG, LỰA CHỌN, GIỚI THIỆU NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI VÀ ĐẠI BIỂU HĐND CÁC CẤP, NHIỆM KỲ 2016 - 2021

1. Về ứng cử

Thời hạn cuối cùng để người được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu hội đồng nhân dân các cấp nộp hồ sơ ứng cử trước **17 giờ ngày 13/3/2016** (chậm nhất 70 ngày trước ngày bầu cử).

2. Về hiệp thương, lựa chọn, giới thiệu đại biểu ứng cử

- Quy trình hiệp thương, lựa chọn, giới thiệu người ra ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 – 2021: Thực hiện theo Nghị quyết liên tịch số 11/2016/NQLT/UBTVQH-CP-ĐCTMTTQVN ngày 01/02/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Về tổ chức hội nghị lấy ý kiến của cử tri nơi công tác và nơi cư trú của những người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 – 2021: Thực hiện theo Nghị quyết số 1134/2016/UBTVQH13 ngày 18/01/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết, hướng dẫn về việc tổ chức hội nghị cử tri; việc giới thiệu người ứng cử đại biểu hội đồng nhân dân cấp xã ở thôn, tổ dân phố; việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu quốc hội, đại biểu hội đồng nhân dân trong bầu cử bổ sung.

VI. LẬP VÀ NIÊM YẾT DANH SÁCH CỬ TRI

Danh sách cử tri do UBND các xã, phường, thị trấn lập theo khu vực bỏ phiếu. Danh sách cử tri trong đơn vị vũ trang nhân dân do Chỉ huy đơn vị lập theo đơn vị vũ trang nhân dân để đưa vào danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu nơi đơn vị đóng

quân. Quân nhân có hộ khẩu thường trú ở địa phương gần khu vực đóng quân có thể được Chỉ huy đơn vị cấp giấy chứng nhận để được ghi tên vào danh sách cử tri và tham gia bỏ phiếu ở địa phương đó. Danh sách cử tri phải được niêm yết ở trụ sở UBND cấp xã và tại những điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu chậm nhất là ngày **12/4/2016** (40 ngày trước ngày bầu cử); đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và niêm yết để nhân dân biết, kiểm tra.

Việc lập và niêm yết danh sách cử tri được thực hiện theo quy định tại Điều 31 và Điều 32 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

VII. VẬN ĐỘNG BẦU CỬ

Vận động bầu cử được tiến hành dân chủ, công khai, bình đẳng, đúng pháp luật, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở đơn vị nào thì thực hiện vận động bầu cử tại đơn vị đó. Thời gian vận động bầu cử được bắt đầu từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc trước thời điểm bỏ phiếu 24 giờ.


Hình thức vận động bầu cử được thực hiện theo quy định tại điều 65 Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

VIII. GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về những sai sót trong việc lập danh sách những người ứng cử thực hiện theo Hướng dẫn số 20-HD/UBKTTW ngày 12/01/2016 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về thực hiện việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, khiếu nại về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021 của các cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp.

Đối với việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến những người ứng cử đại biểu Quốc hội, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội được gửi đến Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ủy ban bầu cử tỉnh giải quyết. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử, Ủy ban bầu cử thì có quyền khiếu nại đến Hội đồng bầu cử quốc gia. Quyết định của Hội đồng bầu cử quốc gia là quyết định cuối cùng.

Việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp nào thì được gửi đến Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp đó. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử thì có quyền khiếu nại đến Ủy ban bầu cử ở cấp tương ứng. Quyết định của Ủy ban bầu cử là quyết định cuối cùng.

Trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử (ngày **12/5/2016**), Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử ngừng việc xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử. 

IV. TỔ CHỨC BẦU CỬ

Các vấn đề liên quan đến tổ chức bầu cử, như: Thẻ cử tri; khu vực bỏ phiếu, địa điểm bỏ phiếu; xác định phiếu hợp lệ và không hợp lệ; báo cáo tình hình trong ngày bầu cử; công bố kết quả bầu cử và tổng kết cuộc bầu cử... thực hiện theo quy định của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân và các Nghị quyết hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Việc khai mạc và kết thúc ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021 phải thực hiện đúng thời gian quy định, bắt đầu từ 7 giờ sáng ngày Chủ nhật 22 tháng 5 năm 2016 và kết thúc vào 7 giờ tối cùng ngày. Tùy tình hình thực tế của từng địa phương, Tổ bầu cử có thể quyết định cho bắt đầu sớm hơn nhưng không được tổ chức bỏ phiếu trước 5 giờ sáng hoặc kết thúc muộn hơn nhưng không được quá 9 giờ tối ngày Chủ nhật 22 tháng 5 năm 2016.

X. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN BẦU CỬ

1. Mục đích, yêu cầu của công tác tuyên truyền trong bầu cử

- Nhằm động viên mọi tầng lớp nhân dân thấy rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu HĐND các cấp, nêu cao tinh thần làm chủ, tự giác tham gia cuộc bầu cử với khí thế của một ngày hội lớn, để chọn những đại biểu có đủ phẩm chất và năng lực, xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng của nhân dân tham gia Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp đồng thời tạo không khí cởi mở, ý thức trách nhiệm công dân, thái độ tích cực tham gia xây dựng nhà nước.


- Làm cho nhân dân nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí của Quốc hội, Hội đồng nhân dân, đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND.

- Làm cho mọi cử tri nắm vững những nội dung chủ yếu của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu hội đồng nhân dân nhất là những nội dung về quyền và nghĩa vụ của công dân trong bầu cử, ứng cử; nắm vững tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội, tiêu chuẩn đại biểu HĐND để lựa chọn, bầu được những người đủ tiêu chuẩn, xứng đáng vào Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp.

- Đấu tranh chống những luận điệu xuyên tạc, những âm mưu và hành động phá hoại cuộc bầu cử của các thế lực thù địch.

2. Nội dung tuyên truyền

Tuyên truyền bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021 tập trung các nội dung sau:

- Tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021; đi sâu phân tích bản chất nhà nước ta là Nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân; quyền dân chủ của nhân dân trong việc tham gia xây dựng bộ máy nhà nước nói chung và Quốc hội, Hội đồng nhân dân nói riêng. 

- Giới thiệu và phân tích về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và hoạt động của Quốc hội, Hội đồng nhân dân theo tinh thần Hiến pháp mới.

- Giới thiệu nội dung của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu hội đồng nhân dân; tập trung tuyên truyền về ý nghĩa của cuộc bầu cử; các nguyên tắc bầu cử, đặc biệt là tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội, tiêu chuẩn đại biểu HĐND các cấp; quyền bầu cử và ứng cử của công dân; trách nhiệm của cử tri trong quá trình bầu cử.

3. Hình thức tuyên truyền

Để công tác tuyên truyền đạt hiệu quả, cần có sự phối hợp đồng bộ giữa các cấp, các cơ quan tuyên truyền từ tỉnh đến cơ sở bằng các hoạt động chủ yếu sau:

- Sử dụng tối đa các phương tiện thông tin đại chúng, các lực lượng thông tin lưu động; tổ chức mạn đàm, tuyên truyền miệng với các hình thức đa dạng, kịp thời, rộng khắp, thiết thực và có hiệu quả đến từng người dân.

- Các cơ quan thông tin đại chúng có kế hoạch tuyên truyền cho cuộc bầu cử với các hình thức sáng tạo, phong phú như: Tổ chức đăng tải một số điểm trong Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu hội đồng nhân dân.


- Phối hợp đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền cổ động như: Khẩu hiệu, pa nô, áp phích; tăng cường hoạt động của các đội thông tin lưu động, ra các bản tin về cách thức tiến hành bầu cử đại biểu Quốc hội, bầu cử đại biểu HĐND các cấp; niêm yết danh sách cử tri và danh sách những người ứng cử.

- Tăng mật độ và thời lượng tuyên truyền trên Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Bình, Báo Quảng Bình trong thời gian 10 ngày trước ngày bầu cử.

4. Tiến độ thời gian triển khai kế hoạch tuyên truyền

Công tác tuyên truyền được bắt đầu từ sau Hội nghị triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp ở tỉnh (từ ngày 05/02/2016- 12/6/2016). Theo tiến độ, lịch trình tổ chức cuộc bầu cử, công tác tuyên truyền được chia làm 03 đợt như sau:

- **Đợt 1:** Từ ngày 05 tháng 02 đến ngày 15 tháng 4 năm 2016: Tập trung tuyên truyền Hiến pháp, Chỉ thị của Bộ Chính trị, Luật bầu cử đại biểu Quốc hội, Luật bầu cử đại biểu HĐND; các văn bản của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng bầu cử và Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về lãnh đạo cuộc bầu cử, đặc biệt là về tiêu chuẩn của đại biểu Quốc hội, tiêu chuẩn đại biểu HĐND; các quy định về giới thiệu người ứng cử, về quyền bầu cử của công dân, các bước hiệp thương của Mặt trận Tổ quốc và các văn bản liên quan đến bầu cử đại biểu Quốc hội, bầu cử đại biểu HĐND các cấp.

- **Đợt 2:** Từ ngày 16 tháng 4 đến ngày 22 tháng 5 năm 2016, tiếp tục tuyên truyền về tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội, tiêu chuẩn đại biểu HĐND; quyền và nghĩa vụ của người ứng cử, tiểu sử tóm tắt của người ứng cử; quyền và nghĩa vụ của cử tri; các quy định về trình tự bầu cử và thể thức bầu cử. 

Đợt này cần tăng cường mật độ tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt là càng gần sát ngày tổ chức bầu cử (**ngày 22/5/2016**).

- Đợt 3: Từ ngày 23 tháng 5 đến ngày 12 tháng 6 năm 2016, tập trung tuyên truyền về kết quả bầu cử.

5. Tổ chức công tác tuyên truyền:

- Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng kế hoạch chỉ đạo, quản lý thông tin, tổ chức họp báo; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch tuyên truyền bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021; thường xuyên báo cáo với Ủy ban bầu cử về công tác tuyên truyền bầu cử; kết hợp với việc tuyên truyền, động viên nhân dân thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội ở địa phương.

- Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Bình, Báo Quảng Bình, Tạp chí Sinh hoạt chi bộ, Tạp chí Văn hoá tăng cường phát sóng và đăng tải các thông tin về bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021, có chuyên mục về bầu cử và lồng ghép tuyên truyền bầu cử trong các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trên sóng phát thanh, truyền hình và trên các trang tin của Báo Quảng Bình và các tạp chí.

- Các đoàn thể và tổ chức xã hội cần thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục đoàn viên làm nòng cốt để động viên cử tri nghiêm chỉnh thực hiện cuộc bầu cử và các quy định của pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội, bầu cử đại biểu HĐND các cấp.

XI. CÔNG TÁC ĐẢM BẢO AN NINH, TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI

Công an tỉnh phối hợp với Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ đội biên phòng, các địa phương và các ngành có liên quan xây dựng kế hoạch, chương trình cụ thể về công tác đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội trước, trong và sau ngày bầu cử; có phương án cụ thể, kịp thời ứng phó với những tình huống có thể xảy ra đảm bảo cho cuộc bầu cử được diễn ra an toàn; phát hiện và xử lý kịp thời những âm mưu phá hoại cuộc bầu cử. Tiến hành các đợt kiểm tra về tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội, đặc biệt chú ý các địa bàn trọng điểm, những điểm nóng dễ xảy ra mất ổn định; đồng thời thường xuyên tổ chức rút kinh nghiệm và báo cáo kịp thời với Ủy ban bầu cử tỉnh.

XII. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO, CHUẨN BỊ CÁC ĐIỀU KIỆN VẬT CHẤT - KỸ THUẬT CHO CUỘC BẦU CỬ VÀ TỔNG KẾT CÔNG TÁC BẦU CỬ

- Ủy ban nhân dân, Ủy ban bầu cử cấp huyện, cấp xã nghiêm túc thực hiện chế độ thông tin báo cáo thường xuyên theo tiến độ về tình hình chuẩn bị, triển khai và tổ chức thực hiện công tác bầu cử lên Ủy ban nhân dân cấp trên trực tiếp và Ủy ban bầu cử tỉnh;

- Kinh phí phục vụ cho cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021 do ngân sách nhà nước đảm bảo. Để thực

hành tiết kiệm, chống lãng phí, Ủy ban nhân dân các cấp và các tổ chức phụ trách bầu cử cần tận dụng phương tiện vật chất - kỹ thuật như hòm phiếu, dấu Tổ bầu cử... của các cuộc bầu cử trước đây phục vụ cho cuộc bầu cử lần này.

- Về tổng kết công tác bầu cử: Ủy ban nhân dân tỉnh, cấp huyện, cấp xã phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban thường trực Ủy ban Mặt trận TQVN cùng cấp tổ chức việc tổng kết, đánh giá kết quả cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021, nhằm đánh giá toàn bộ quá trình chuẩn bị, triển khai và tổ chức cuộc bầu cử, rút kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo hướng dẫn và tổ chức cuộc bầu cử. Việc tổng kết công tác bầu cử cần được chuẩn bị chu đáo, tiến hành nghiêm túc, thiết thực và có hiệu quả.

(Đính kèm Lịch trình thời gian các công việc phải thực hiện về bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021)./. *g*

Nơi nhận:

- Hội đồng BC quốc gia;
- Bộ Nội vụ;
- TV Tỉnh uỷ;
- TT HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Thành viên UBBC tỉnh;
- Các Sở, Ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các Huyện uỷ, Thị uỷ, Thành uỷ;
- UBND, UBMTTQ các huyện, Tx, Tp;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn;
- Đại biểu dự HN triển khai ở tỉnh;
- Lưu: VP, SNV.

TM. ỦY BAN BẦU CỬ
CHỦ TỊCH



CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Hữu Hoài

ỦY BAN BẦU CỬ
TỈNH QUANG BÌNH

LỊCH TRÌNH THỜI GIAN CÁC CÔNG VIỆC PHẢI THỰC HIỆN TRONG CUỘC BẦU CỬ
ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XIV VÀ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP, NHIỆM KỲ 2016 - 2021
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 01 /KH-UBBC ngày 03 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban bầu cử tỉnh)

TT	Nội dung công tác	Thời gian hoàn thành chậm nhất trước ngày bầu cử theo Luật định	Ngày, tháng, năm hoàn thành chậm nhất	Cơ quan thực hiện
1	Thành lập Ủy ban bầu cử (Điều 22)	105 ngày R	07/02/2016	UBND các cấp
2	Tổ chức Hội nghị triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2016 - 2021	R		Cấp ủy các cấp
3	Thường trực HĐND tỉnh, cấp huyện, cấp xã dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND được bầu ở cấp mình (Điều 9)	105 ngày R	07/02/2016	TT HĐND các cấp
4	Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất ở tỉnh thỏa thuận cơ cấu, thành phần, số lượng đại biểu Quốc hội được bầu của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở tỉnh được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội trên cơ sở dự kiến của UBND tỉnh (Điều 39)	95 ngày R	17/02/2016	Ban TT UBMTTQ tỉnh
5	Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất ở mỗi cấp thỏa thuận cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND (Điều 50)	95 ngày R	17/02/2016	Ban TT UBMTTQ tỉnh, cấp huyện, cấp xã

6	Thường trực HĐND tỉnh, cấp huyện, cấp xã điều chỉnh lần thứ nhất cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp (Điều 51)	90 ngày R	22/02/2016	TT HĐND các cấp
7	Báo cáo Hội đồng bầu cử Quốc gia về dự kiến số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu Quốc hội được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử	85 ngày (dự kiến) R	27/02/2016	Ủy ban bầu cử tỉnh
8	Ủy ban bầu cử các cấp ấn định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu HĐND được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử (Điều 10)	80 ngày	03/3/2016	Ủy ban bầu cử các cấp
9	Thành lập Ban bầu cử đại biểu Quốc hội ở mỗi đơn vị bầu cử (Khoản 1 Điều 24)	70 ngày	13/3/2016	UBND tỉnh
10	Thành lập Ban bầu cử đại biểu HĐND tỉnh, cấp huyện, cấp xã ở mỗi đơn vị bầu cử (Khoản 2 Điều 24)	70 ngày	13/3/2016	UBND các cấp
11	Hạn cuối cùng để những người ứng cử nộp hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội tại Ủy ban bầu cử tỉnh; những người ứng cử nộp hồ sơ ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tại Ủy ban bầu cử nơi mình ứng cử (Điều 35)	70 ngày	17 giờ ngày 13/3/2016	Ủy ban bầu cử các cấp
12	Hội nghị hiệp thương lần thứ hai ở tỉnh do Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh tổ chức để lập danh sách sơ bộ những người ứng cử ĐBQH của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở tỉnh được giới thiệu và gửi lấy ý kiến cử tri nơi cư trú, nơi công tác (Điều 44)	65 ngày	18/3/2016	Ban TT UBMTTQ tỉnh
13	Hội nghị hiệp thương lần thứ hai ở mỗi cấp do Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tổ chức để lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu HĐND cùng cấp và gửi lấy ý kiến cử tri nơi cư trú, nơi công tác (Điều 53)	65 ngày	18/3/2016	Ban TT UBMTTQ tỉnh, cấp huyện, cấp xã
14	Thành lập Tổ bầu cử ở mỗi khu vực bỏ phiếu (Điều 25)	50 ngày	02/4/2016	UBND cấp xã
15	Niên yết danh sách cử tri nơi công cộng (trụ sở UBND các xã, phường, thị trấn và khu vực bỏ phiếu) (Điều 32)	40 ngày	12/4/2016	UBND cấp xã và đơn vị LLVT

16	Tiến hành xong việc xác minh và trả lời về các vụ việc mà cử tri nêu lên đối với người ứng cử đại biểu QH và đại biểu HĐND các cấp (Điều 46 và Điều 55)	40 ngày	12/4/2016	
17	Hội nghị hiệp thương lần thứ ba ở tỉnh do Ban Thường trực UBMT tỉnh tổ chức để lựa chọn và lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Quốc hội (danh sách chính thức) (Điều 49)	35 ngày	17/4/2016	Ban TT UBMTTQ tỉnh
18	Hội nghị hiệp thương lần thứ ba ở mỗi cấp do Ban Thường trực UBMTTQ cùng cấp tổ chức để lựa chọn và lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu HĐND (danh sách chính thức) (Điều 56)	35 ngày	17/4/2016	Ban TT UBMTTQ tỉnh, cấp huyện, cấp xã
19	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận TQ tỉnh gửi biên bản Hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử ĐBQH tại địa phương được UBMTTQVN tỉnh giới thiệu ứng cử đến Ủy ban bầu cử tỉnh (Điều 57)	30 ngày	22/4/2016	Ban TT UBMTTQ tỉnh, cấp huyện, cấp xã
20	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận TQ tỉnh gửi biên bản Hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử ĐB HĐND đến HĐBC Quốc gia, UBTVQH, Chính phủ, Ủy ban TW MTTQVN và TT HĐND, Ủy ban bầu cử tỉnh (Điều 58)	30 ngày	22/4/2016	Ban TT UBMTTQ tỉnh
21	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận TQ cấp huyện, cấp xã gửi biên bản Hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ điều kiện ứng cử đại biểu HĐND đến TTHĐND, UBMTTQ cấp trên trực tiếp và TT HĐND, Ủy ban bầu cử cùng cấp (Điều 58)	30 ngày	22/4/2016	Ban TT UBMTTQ cấp huyện, cấp xã
22	Hội đồng bầu cử Quốc gia lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội theo từng đơn vị bầu cử (K4 Điều 57)	25 ngày	27/4/2016	HĐBC QG
23	Ủy ban bầu cử tỉnh, cấp huyện, cấp xã lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND cấp mình theo từng đơn vị bầu cử (K2 Điều 58)	25 ngày	27/4/2016	UBBC các cấp
24	Ủy ban bầu cử tỉnh công bố danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội ở địa phương theo quyết định của Hội đồng bầu cử Quốc gia (K7 Điều 57)	20 ngày	02/5/2016	UBBC tỉnh
25	Tổ bầu cử niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu QH, ứng cử đại biểu HĐND ở khu vực bỏ phiếu (Điều 59)	20 ngày	02/5/2016	Tổ bầu cử

Những người có tên trong danh sách bầu cử đại biểu HĐND các cấp thực hiện vận động bầu cử bắt đầu từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ (Điều 64)

26	Ủy ban bầu cử các cấp, Ban bầu cử ngừng việc xem xét giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu QH, đại biểu HĐND (K2 Điều 61)	10 ngày	12/5/2016	UBBC, Ban bầu cử
27	Trong thời hạn 10 ngày Tổ bầu cử thường xuyên thông báo cho cử tri biết ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu bằng hình thức niêm yết, phát thanh và các phương tiện thông tin đại chúng khác (Điều 70)	10 ngày	Từ ngày 12/5-22/5/2016	Tổ bầu cử
NGÀY BẦU CỬ TOÀN QUỐC		Chủ nhật ngày 22/5/2016		
28	Thời hạn cuối cùng để Tổ bầu cử nộp biên bản kết quả kiểm phiếu cho Ban bầu cử, UBND và Ban TT UBMTTQ cấp xã (K3 Điều 76)	03 ngày sau ngày bầu cử	25/5/2016	Tổ bầu cử
29	Ban bầu cử lập và gửi biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội ở đơn vị bầu cử đến Hội đồng bầu cử quốc gia, UBBC tỉnh và Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh (K3 Điều 77)	05 ngày sau ngày bầu cử	27/5/2016	Ban bầu cử đại biểu QH
30	Ban bầu cử lập và gửi biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu HĐND ở đơn vị bầu cử đến UBBC, TT HĐND, UBND, UBMTTQ cùng cấp (K4 Điều 77)	05 ngày sau ngày bầu cử	27/5/2016	Ban bầu cử đại biểu HĐND các cấp
31	Nếu số người trúng cử đại biểu Quốc hội chưa đủ số lượng đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử hoặc ở đơn vị bầu cử có số cử tri đi bỏ phiếu chưa quá một nửa so với số cử tri ghi trong danh sách cử tri thì Ban bầu cử phải ghi rõ vào biên bản và báo cáo ngay cho Ủy ban bầu cử tỉnh để đề nghị Hội đồng bầu cử quốc gia xem xét ấn định ngày bầu cử thêm, bầu cử lại (K1 Điều 79 và K2 Điều 80)	Sau ngày bầu cử		Ban bầu cử QH và Ủy ban bầu cử tỉnh
32	UBBC tỉnh lập và gửi biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu QH đến HĐBC quốc gia, Ủy ban TVQH, Ủy ban TW MTTQ Việt nam, UBMTTQ tỉnh (điều 75)	07 ngày sau ngày bầu cử	29/5/2016	Ủy ban bầu cử tỉnh

gln

33	Ủy ban bầu cử lập Biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu HĐND cấp mình và gửi đến cấp cơ quan theo quy định (Điều 85)			Ủy ban bầu cử các cấp
34	Ủy ban bầu cử công bố/kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND ở cấp mình (K2 Điều 86)	10 ngày sau ngày bầu cử	01/6/2016	UBBC các cấp
35	Án định ngày bầu cử thêm nếu số người trúng cử đại biểu HĐND chưa đủ 2/3 số lượng đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử thì Ban bầu cử phải ghi rõ vào biên bản và báo cáo ngay cho Ủy ban bầu cử cùng cấp để quyết định ngày bầu cử thêm (Điều 79)	15 ngày sau ngày bầu cử	06/6/2016	Ủy ban bầu cử
36	Án định ngày bầu cử lại nếu ở mỗi đơn vị bầu cử có số cử tri đi bỏ phiếu chưa được quá nửa số cử tri ghi trong danh sách cử tri thì Ban bầu cử báo cáo Ủy ban bầu cử tỉnh để đề nghị Hội đồng bầu cử xem xét quyết định việc bầu cử lại ở đơn vị bầu cử đó (Điều 80)	15 ngày sau ngày bầu cử	06/6/2016	Ủy ban bầu cử các cấp
37	Ủy ban bầu cử nhận khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu HĐND cấp mình trong thời hạn 5 ngày kể từ ngày công bố kết quả bầu cử đại biểu HĐND (K1 Điều 87)	5 ngày kể từ ngày công bố kết quả bầu cử	06/6/2016	Ủy ban bầu cử các cấp
38	Xem xét, giải quyết khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân (K2 Điều 87)	20 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại	26/6/2016	Ủy ban bầu cử các cấp
39	Ủy ban bầu cử tỉnh, các Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Tổ bầu cử hết nhiệm vụ đối với bầu cử đại biểu Quốc hội sau khi Hội đồng bầu cử quốc gia kết thúc việc tổng kết công tác bầu cử đại biểu QH trong cả nước và công bố kết quả bầu cử (K1 Điều 28)			
40	Ủy ban bầu cử hết nhiệm vụ đối với bầu cử đại biểu HĐND sau khi Ủy ban bầu cử đã trình báo cáo tổng kết cuộc bầu cử đại biểu HĐND và hồ sơ, tài liệu về bầu cử tại kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân khóa mới (K2 Điều 28)			
41	Ban bầu cử đại biểu HĐND, Tổ bầu cử hết nhiệm vụ đối với bầu cử đại biểu HĐND sau khi Ủy ban bầu cử kết thúc việc tổng kết công tác bầu cử và công bố kết quả bầu cử đại biểu HĐND (K3 Điều 28)			

04

